

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐAM RÔNG  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/HS-ST

Ngày: 09-12-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hà Hải Dương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Đức Phát  
Bà Bùi Thị Là

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 12 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Xuân T, sinh năm: 2000, tại L; Nơi cư trú: thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Sinh K, sinh năm: 1975 và bà Triệu Thị N, sinh năm 1974;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Tại Quyết định số 35/QĐ ngày 16-7-2021, Công an huyện Đam Rông xử phạt hành chính Lý Xuân T số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 21-8-2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Đam Rông. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Công an xã Đ, huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

+ Ông Lê Văn T;

Nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

+ Anh Lê Văn D;

Nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

*(Bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt).*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết nên trưa ngày 04-6-2021, Lý Xuân T đến nhà ông Lê Văn T, trú tại thôn P, xã P, huyện L mượn chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại sirius màu đỏ - đen, biển kiểm soát 49D1- 46995 đến quán bà Mai Thị H, sinh năm 1972, trú tại thôn Đ, xã Đ, huyện Đam Rông uống nước và đứng xem nhóm người đánh bạc tại đây. Sau đó, Công an huyện Đam Rông tiến hành bắt quả tang và lập biên bản tạm giữ các phương tiện, tang vật trong đó có chiếc xe của Lý Xuân T. Đến sáng ngày 05-6-2021, T đến công an xã Đ xin lấy chiếc xe để trả cho ông T nhưng không được. Khi đi về, T quan sát thấy chiếc xe đang để trong nhà xe của Ủy ban nhân dân xã Đ nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Khoảng 18 giờ cùng ngày, T đến khu vực sân Ủy ban nhân dân xã Đ tham gia đánh bóng chuyền, lợi dụng không có người trông giữ, T dắt chiếc xe đến khu vực thôn Đ, xã Đ dùng mũi dao tháo ổ khóa rồi nổ máy, điều khiển xe đi về nhà. Đến sáng ngày 06-6-2021, T mang xe đến trả cho ông T.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 14-6-2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đam Rông, kết luận: Giá trị 01 chiếc xe moto hiệu Yamaha, loại sirius màu đỏ - đen, biển kiểm soát 49D1- 46995 có giá là 8.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đam Rông đã thu giữ 01 chiếc xe moto hiệu Yamaha, loại sirius màu đỏ - đen, biển kiểm soát 49D1- 46995; 01 Giấy đăng ký xe số 050654 mang tên Lê Văn D.

Bản cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 03-11-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Lý Xuân T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã khai báo ở Cơ quan điều tra như nội dung bản cáo trạng truy tố và như nội dung vụ án được tóm tắt ở trên; bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì nội dung bản cáo trạng, và không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lý Xuân T về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 03-11-2021 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù; Về trách nhiệm dân sự: không đề cập giải quyết; Về xử lý vật chứng: không đề cập giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo trình bày đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của chứng cứ, tài liệu và các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các chứng cứ, tài liệu được thu thập và cung cấp theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lý Xuân T khai nhận khoảng 18 giờ ngày 05-6-2021, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại sirius màu đỏ - đen, biển kiểm soát 49D1- 46995 mà trước đó Công an huyện Đam Rông và Công an xã Đ tạm giữ và giao cho Công an xã Đ quản lý đang được để trong Nhà để xe của Ủy ban nhân dân xã Đ. Theo bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 14-6-2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đam Rông, kết luận: Giá trị 01 chiếc xe moto hiệu Yamaha, loại sirius màu đỏ - đen, biển kiểm soát 49D1- 46995 có giá là 8.000.000 đồng. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án; lời khai của những người tham gia tố tụng khác đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã có đầy đủ các dấu hiệu cấu thành của tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền quản lý hợp pháp về tài sản của cơ quan Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Mặt khác, bị cáo T là người có nhân thân xấu, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo đã bị Công an huyện Đam Rông xử phạt hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do vậy cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, do vậy cũng cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự khi lượng hình cho bị cáo.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo Trường là có cơ sở theo quy định pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động phổ thông, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về các biện pháp tư pháp: Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đam Rông đã thu giữ 01 chiếc xe moto hiệu Yamaha, loại sirius màu đỏ - đen, biển kiểm soát 49D1- 46995; 01 Giấy đăng ký xe số 050654 mang

tên L. Chiếc xe moto này và Giấy đăng ký xe đã được trả lại cho anh Lê Văn D. Anh D và ông Lê Văn T không có ý kiến gì nên không đề cập xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Phía đại diện bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập xem xét.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 32; Điều 38 Bộ luật hình sự; Các điều 135, 136, 299, 326, 329, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lý Xuân T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Lý Xuân T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21-8-2021.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lý Xuân T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- VKSND huyện Đam Rông (02);
- Chi cục THADS huyện Đam Rông (01);
- Công an huyện Đam Rông (02);
- Bộ phận theo dõi THAHS;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Hải Dương**